

Học kỳ 1	Học kỳ 2	Học kỳ 3	Học kỳ 4	Học kỳ 5	Học kỳ 6	Học kỳ 7	Học kỳ 8	Học kỳ 9	Học kỳ 10
<u>448803 - 2</u> Tiếng Anh cơ bản 1	<u>061601 - 3</u> Cơ học công trình xây dựng	<u>448804 - 2</u> Tiếng Anh cơ bản 2	<u>448807 - 2</u> Tiếng Anh cơ bản 3	<u>541607 - 2</u> Cơ sở văn hóa và địa lý kinh tế Việt Nam	<u>448808 - 2</u> Tiếng Anh cơ bản 4	<u>361410 - 2</u> Kinh tế đô thị	<u>440218 - 2*</u> Tiếng Anh nâng cao	<u>318852 - 3</u> Công nghệ số và BIM	<u>358838 - 8</u> Thực tập cán bộ kỹ thuật
<u>308804 - 3</u> Hình họa và Vẽ kỹ thuật 1	<u>308805 - 3</u> Hình họa và Vẽ kỹ thuật 2	<u>428801 - 3</u> Triết học Mác - Lênin	<u>131610 - 2</u> Cơ học đất - nền móng	<u>541609 - 2</u> Lịch sử đô thị	<u>321667 - 3</u> Lịch sử phát triển đô thị	<u>141601 - 2</u> Trắc địa	<u>321607 - 2</u> Xã hội học	<u>321669 - 3</u> Quản lý đất đai và phát triển đô thị	<u>358839 - 10</u> Đồ án tốt nghiệp
<u>291611 - 2</u> Vẽ mỹ thuật 1	<u>291612 - 2</u> Vẽ mỹ thuật 2	<u>428802 - 2</u> Kinh tế chính trị Mác - Lênin	<u>231651 - 2</u> Vật liệu xây dựng	<u>418801 - 2</u> Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	<u>321605 - 2</u> Quy trình và phương pháp lập quy hoạch	<u>321654 - 2</u> Bảo tồn di sản đô thị	<u>328839 - 3</u> Lý thuyết phát triển đô thị	<u>321670 - 3</u> Quản lý phát triển hệ thống giao thông đô thị	
<u>321646 - 1</u> Chuyên đề giới thiệu ngành quy hoạch	<u>331604 - 2</u> Nguyên lý thiết kế kiến trúc dân dụng 1	<u>331605 - 2</u> Nguyên lý thiết kế kiến trúc dân dụng 2	<u>311613 - 2</u> Kiến trúc công nghiệp và công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật	<u>410112 - 2</u> Tư tưởng Hồ Chí Minh	<u>321651 - 3</u> Quy hoạch và kiến trúc cảnh quan	<u>551606 - 2</u> Quy hoạch chuẩn bị hạ tầng kỹ thuật	<u>321668 - 3</u> Quy hoạch đô thị và quản lý	<u>321671 - 2</u> Quản lý bảo tồn di sản kiến trúc đất và đô thị	
<u>351625 - 3</u> Cơ sở kiến trúc	<u>351617 - 2</u> Đồ án kiến trúc dân dụng 2	<u>331618 - 2</u> Đồ án kiến trúc dân dụng 4	<u>311604 - 2</u> Đồ án công trình công nghiệp và đầu mối hạ tầng kỹ thuật	<u>548801 - 2</u> Địa lý	<u>541604 - 2</u> Đồ án kiến trúc cảnh quan	<u>351619 - 1</u> Tham quan kiến trúc và thực tập tham quan	<u>328827 - 2</u> Khảo sát và phân tích dữ liệu quy hoạch	<u>328858 - 2</u> Lập luận và nhận diện vấn đề	
<u>351603 - 3</u> Lý thuyết sáng tác và cơ sở tạo hình kiến trúc	<u>351616 - 2</u> Đồ án kiến trúc dân dụng 1	<u>331617 - 2</u> Đồ án kiến trúc dân dụng 3	<u>321636 - 3</u> Qui hoạch đô thị	<u>321632 - 2</u> Đồ án quy hoạch 1	<u>510211 - 2</u> Pháp luật đại cương	<u>321638 - 2</u> Đồ án qui hoạch 4	<u>328846 - 2</u> Đồ án quy hoạch chuyên sâu 1	<u>328847 - 2</u> Đồ án quy hoạch chuyên sâu 2	
<u>358803 - 3</u> Lịch sử kiến trúc và lịch sử nghệ thuật	<u>398804 - 3</u> Toán cao cấp	<u>408801 - 2</u> Xác suất thống kê kỹ thuật	<u>321631 - 2</u> Cơ sở qui hoạch	<u>321635 - 2</u> Đồ án qui hoạch 2	<u>321666 - 2</u> Quy hoạch hệ thống giao thông	<u>551602 - 2</u> Đồ án quy hoạch hạ tầng	<u>321657 - 2</u> Chuyên đề quy hoạch 1	<u>321674 - 2</u> Chuyên đề quy hoạch 2	
	<u>458804 - 2</u> Công nghệ thông tin cơ bản	<u>041620 - 3</u> Kết cấu công trình	<u>420113 - 2</u> Chủ nghĩa xã hội khoa học	<u>328860 - 3</u> Thiết kế đô thị	<u>321637 - 2</u> Đồ án qui hoạch 3	<u>321648 - 3</u> Chuyên đề tổng hợp	<u>362401 - 3</u> Khoa học quản lý, quản trị	<u>321673 - 2</u> Quản lý môi trường trong phát triển đô thị bền vững	
	Giáo dục thể chất 1	Giáo dục Thể chất 2	Giáo dục Thể chất 3	<u>321649 - 2</u> Đô thị hóa					
17	19	18	17	19	18	16	19	19	18
Tổng: 180TC (không tính HP Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng)									

Ghi chú và kí hiệu: *Học một trong hai học phần phụ thuộc kết quả phân loại tiếng Anh đầu vào;

Học phần tiên quyết → Học phần; ⇕ Học phần song hành; Học phần tự chọn (xem thêm danh mục học phần tự chọn).

Người lập

Trưởng khoa Kiến trúc và quy hoạch

Trưởng Phòng QLĐào tạo